

CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 62/1999/
ND-CP ngày 31/7/1999 ban hành Quy
chế về phân lũ, chậm lũ thuộc hệ
thống sông Hồng để bảo vệ an toàn
cho Thủ đô Hà Nội.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng
9 năm 1992;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng
5 năm 1998;*

*Căn cứ Pháp lệnh về đê điều ngày 09 tháng 11
năm 1989 và Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày
08 tháng 3 năm 1993;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Chỉ đạo
phòng, chống lụt, bão Trung ương,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Nghị định này
Quy chế về phân lũ, chậm lũ thuộc hệ thống sông
Hồng để bảo vệ an toàn cho Thủ đô Hà Nội.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày
ký. Những quy định trước đây trái với Nghị định
này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng,
chống lụt, bão Trung ương, Bộ trưởng các Bộ, Thủ
trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính
phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương vùng đồng bằng sông
Hồng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của
mình có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi
hành Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan
ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

**QUY CHẾ về phân lũ, chậm lũ thuộc
hệ thống sông Hồng để bảo vệ an
toàn cho Thủ đô Hà Nội**

*(ban hành kèm theo Nghị định số 62/1999/
ND-CP ngày 31/7/1999 của Chính phủ).*

Điều 1. Mục tiêu bảo vệ:

Việc phân lũ, chậm lũ hệ thống sông Hồng khi
xảy ra lũ lớn là biện pháp đặc biệt được áp dụng
nhằm bảo vệ an toàn cho Thủ đô Hà Nội, hạn chế
đến mức thấp nhất thiệt hại về tính mạng, tài sản
của nhân dân và Nhà nước.

Điều 2. Điều hành việc phân lũ, chậm lũ:**1. Hộ đê.**

- Hộ đê phải được tiến hành thường xuyên và
là biện pháp cơ bản, quan trọng nhất trong hệ
thống các biện pháp phòng, chống lũ lụt. Khi lũ
lớn xảy ra, phải tổ chức hộ đê liên tục, bền bỉ với
mức phấn đấu cao nhất, đồng thời phải cứu hộ đê
kịp thời, bảo đảm chống được lũ với mức nước theo
thiết kế 13,40m tại Hà Nội và phấn đấu chống được
lũ với mức nước cao hơn.

- Các đê bồi chỉ được giữ ở mức báo động số 2
và không được vượt quá mức báo động số 3, khi
lũ lớn xảy ra phải chủ động cho nước lũ tràn vào
vùng phía trong các đê bồi.

**2. Điều tiết hồ Hòa Bình, hồ Thác Bà để cắt,
giảm lũ:**

Trong thời kỳ lũ, hồ Hòa Bình, hồ Thác Bà phải bảo đảm vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du.

Việc cắt, giảm lũ cho hạ du phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho bản thân công trình theo quy trình vận hành đã được phê duyệt.

3. Báo động khẩn cấp về lũ lụt:

Khi mực nước tại Hà Nội ở mức 13,10 m mà Tổng cục Khí tượng Thủy văn dự báo lũ còn tiếp tục lên nhanh thì Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương phải trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công bố lệnh báo động khẩn cấp về lũ lụt.

4. Phân lũ vào sông Đáy:

Khi hồ Hòa Bình, hồ Thác Bà đã sử dụng hết khả năng cắt lũ mà mực nước sông Hồng tại Hà Nội vẫn tiếp tục lên nhanh, đe dọa đến an toàn của Thủ đô Hà Nội thì phải phân lũ vào sông Đáy.

Căn cứ để quyết định phân lũ vào sông Đáy: Mực nước tại Hà Nội đạt mức 13,40m mà Tổng cục Khí tượng Thủy văn dự báo mực nước lũ còn tiếp tục lên nhanh, do một trong 2 yếu tố:

- Mực nước hồ Hòa Bình đã đạt mức 115,00m, mà lũ sông Đà tiếp tục lên nhanh bắt buộc phải xả lũ lớn theo quy trình vận hành để đảm bảo an toàn cho bản thân công trình.

- Mực nước hồ Hòa Bình tuy ở dưới mức 115,00m, nhưng do lũ sông Thao và sông Lô lớn và dự báo lên nhanh đến mức dù hồ Hòa Bình có tiếp tục điều tiết cắt giảm lũ, mực nước tại Hà Nội vẫn vượt mức 13,40m.

5. Sử dụng các vùng chậm lũ.

Để chủ động đối phó với lũ lớn, bất trắc về lũ lụt có thể xảy ra, quyết định sử dụng các vùng chậm lũ sau đây:

- Vùng Tam Thanh (tỉnh Phú Thọ).
- Vùng Lập Thạch (tỉnh Vĩnh Phúc).
- Vùng Lương Phú, Quảng Oai (Ba Vì, tỉnh Hà Tây).

Các vùng chậm lũ này chỉ được sử dụng khi đã phân lũ vào sông Đáy mà mực nước sông Hồng tại Hà Nội ở mức 13,40m và Tổng cục Khí tượng Thủy văn dự báo mực nước lũ còn tiếp tục lên nhanh. Căn cứ vào tình hình cụ thể diễn biến lũ để quyết định việc chậm lũ vào từng vùng cho phù hợp.

Điều 3. Trách nhiệm của các Bộ, ngành Trung ương:

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương chịu trách nhiệm:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến của lũ, chỉ đạo và phối hợp hoạt động với các Bộ, ngành và địa phương để xử lý kịp thời các sự cố do lũ gây ra.

- Điều hành việc cắt lũ hồ Hòa Bình và hồ Thác Bà theo quy trình vận hành hai hồ chứa này, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công trình.

- Khi đạt các mức nêu tại mục 3, 4, 5 của Điều 2 của Quy chế này thì Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công bố lệnh báo động khẩn cấp về lũ lụt, lệnh phân lũ và lệnh chậm lũ.

- Thường xuyên phối hợp hoạt động với các Bộ, ngành và địa phương xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong thời gian phân lũ, chậm lũ; nếu vượt thẩm quyền thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm dự báo, cảnh báo và cung cấp kịp thời số liệu về mưa, lũ (từng giờ) để có căn cứ ra lệnh báo động khẩn cấp về lũ lụt, lệnh phân lũ, lệnh chậm lũ.

3. Bộ Công nghiệp chịu trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Nhà máy thủy điện Hòa Bình và Nhà máy thủy điện Thác Bà thực hiện cắt lũ theo lệnh của Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương; trong trường hợp hồ chứa sử dụng hết dung tích cắt lũ cho hạ du mà dự báo lũ vẫn tiếp tục lên, có khả năng uy hiếp công trình thì ra lệnh cho Giám đốc Nhà máy thủy điện Hòa Bình, Nhà máy thủy điện Thác Bà chuyển sang chế độ vận hành chống lũ để đảm bảo an toàn cho bản thân công trình.

4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm:

- Kiểm tra các phương án kỹ thuật xử lý các sự cố ô nhiễm, chỉ đạo các địa phương xử lý các sự cố trên.

- Vận hành công trình phân lũ đập Đáy, đập Vân Cốc theo quy trình kỹ thuật hiện hành.

- Kiểm tra, bổ sung, quản lý các công trình đầu mối, bảo đảm an toàn và hiệu quả chậm lũ.

- Khoanh rõ phạm vi và mức độ ngập lụt của các vùng chịu ảnh hưởng phân, chậm lũ để có biện pháp sơ tán dân phù hợp.

5. Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm bố trí lực lượng đảm bảo thực hiện việc chậm lũ và lực lượng, phương tiện để cứu hộ ô nhiễm và sơ tán dân ra khỏi vùng phân lũ, chậm lũ theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão các tỉnh, thành phố có liên quan.

6. Bộ Công an chịu trách nhiệm đảm bảo trật tự, an ninh khi phân lũ, chậm lũ.

7. Tổng cục Bưu điện chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt từ Trung ương xuống các ngành, các địa phương.

8. Bộ Xây dựng và Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm đáp ứng các phương tiện để vận chuyển, sơ tán dân theo đề nghị của các địa phương.

9. Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương chịu trách nhiệm thông tin kịp thời các biện pháp xử lý của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và các địa phương.

Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Truyền hình Việt Nam phát tin liên tục hàng giờ trong các bản tin theo nội dung của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương.

10. Các Bộ: Y tế, Thương mại, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các Bộ,

ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương vùng phân lũ, chậm lũ đảm bảo các nhu yếu phẩm thiết yếu, đủ cơ sở thuốc, dụng cụ y tế, hóa chất để xử lý nước sạch và vệ sinh môi trường, công tác phòng chữa bệnh và dập tắt dịch bệnh, cứu đói và ổn định đời sống nhân dân.

Điều 4. Ủy ban nhân dân các địa phương có vùng phân lũ, chậm lũ chịu trách nhiệm:

- Tổ chức chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền quán triệt chủ trương phân lũ, chậm lũ đến tận người dân.

- Tổ chức thực hiện việc hộ ô nhiễm, chống lũ lụt trên địa bàn. Đặc biệt quan tâm hộ ô nhiễm Tả sông Đáy khi phân lũ.

- Thông báo, cảnh báo, tổ chức và hướng dẫn nhân dân trong công tác phòng, chống lũ.

- Tổ chức sản xuất và đời sống của nhân dân một cách bình thường, đồng thời có kế hoạch chu đáo và sẵn sàng tổ chức thực hiện việc sơ tán dân, bảo vệ và cứu hộ dân, bảo đảm an toàn về tính mạng và tài sản của nhân dân và Nhà nước khi có phân lũ, chậm lũ.

- Đảm bảo an ninh trật tự, ổn định đời sống nhân dân.

Các địa phương xây dựng, điều chỉnh bổ sung quy hoạch, kế hoạch tổ chức sản xuất và đời sống nhân dân trong vùng phân lũ, chậm lũ; các phương án phòng tránh nhằm chủ động đối phó với lũ lụt có thể xảy ra và tình huống phân lũ, chậm lũ.

Điều 5. Về cơ chế, chính sách đối với các địa phương vùng phân lũ, chậm lũ.

Chính quyền các cấp và nhân dân các địa phương vùng phân lũ, chậm lũ phải coi việc thực hiện quyết định phân lũ, chậm lũ là biện pháp bắt buộc, nhằm bảo vệ lợi ích toàn cục và chủ động đối

phổ kịp thời với lũ lớn có thể xảy ra, đồng thời chủ động hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản của nhân dân và của Nhà nước. Để giảm bớt khó khăn và thiệt hại do việc phân lũ, chậm lũ gây ra:

1. Các Bộ, ngành liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với các địa phương trong việc tổ chức chỉ đạo, chủ động xây dựng và thực hiện các phương án phòng, chống lũ; chính sách ưu đãi đối với vùng phân lũ, chậm lũ.

2. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho nhân dân trong vùng phân lũ, chậm lũ để thực hiện việc di chuyển người, gia súc và những vật dụng cần thiết; đảm bảo lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, phòng dịch, giống cây trồng... nhằm bảo đảm ổn định đời sống nhân dân và nhanh chóng khắc phục hậu quả không để xảy ra đói và bệnh tật; có chính sách ưu đãi về thuế, vốn vay và các chính sách khuyến khích khác hỗ trợ dân khôi phục và phát triển sản xuất.

Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cùng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các địa phương có vùng phân lũ, chậm lũ xây dựng mức hỗ trợ, chính sách ưu đãi cụ thể đối với nhân dân vùng phân lũ, chậm lũ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Bộ Tài chính phải đảm bảo nguồn kinh phí cho các địa phương, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân lũ, chậm lũ.

Điều 6. Về những giải pháp trước mắt:

- Tổ chức tuyên truyền cho nhân dân trong vùng phân lũ, chậm lũ hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện việc phân lũ, chậm lũ. Mỗi gia đình, mỗi địa phương cần tập trung sức đẩy mạnh sản xuất, đồng thời phải chủ động chuẩn bị và chủ động thích nghi khi thực hiện việc phân lũ, chậm lũ.

- Tập trung hoàn thành kế hoạch xây dựng và tu bổ đê điều trước mùa mưa lũ, đảm bảo đủ số lượng, chủng loại vật tư dự trữ để kịp thời xử lý các sự cố đê điều.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm những vi phạm Pháp lệnh về đê điều, Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão.

- Tăng cường và nâng cao khả năng dự báo khí tượng thủy văn, có kế hoạch hợp tác với các nước trong khu vực để có thêm căn cứ dự báo kịp thời, chính xác.

- Tiến hành kiểm tra việc xây dựng phương án phòng chống thiên tai và triển khai diễn tập hộ đê.

Điều 7. Về những giải pháp lâu dài:

- Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế, xã hội phù hợp với hoàn cảnh bị ngập lụt khi phải phân lũ, chậm lũ.

- Quy hoạch lại dân cư và cơ sở hạ tầng ở những vùng ngập sâu, những vùng gây cản trở đến việc thoát lũ khi phải phân lũ, chậm lũ.

- Từng bước nâng cấp các công trình phúc lợi như bệnh viện, trạm xá, trường học... để có thể hoạt động bình thường sau khi phải phân lũ, chậm lũ.

- Các cơ sở sản xuất, các cơ quan nhà nước đóng trên địa bàn vùng phân lũ, chậm lũ cũng phải được xây dựng, phát triển phù hợp với tình hình có phân lũ, chậm lũ.

- Quy hoạch và xây dựng, cải tạo các công trình phân lũ, chậm lũ.

- Xây dựng cột thủy chí cho từng thôn, xã để cảnh báo cho dân trong vùng phân lũ, chậm lũ.

- Nghiên cứu việc xây dựng các hồ chứa nước để điều tiết lũ kết hợp làm thủy điện trên thượng nguồn sông Đà và sông Lô. Khẩn trương triển khai việc thực thi các biện pháp có hiệu quả để bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ở các lưu vực sông Đà, sông Lô và lưu vực các dòng sông có liên quan./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI